

Ngày 16/05/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
FMC: Doanh số tháng 4 đạt 9,4 triệu USD

FMC - CTCP Thực phẩm Sao Ta - Tháng 4, việc mua chế biến tôm có gặp khó khăn do thời tiết không tốt, tôm trái vụ không nhiều và phải cạnh tranh gay gắt với thương lái mua từ Trung Quốc. Cụ thể thành phẩm tôm đã chế biến đạt mức 868 tấn, giảm 3% so cùng kỳ năm trước là 896 tấn. Doanh số đạt 9,4 triệu USD, so năm trước là 9,8 triệu USD.

HTL: Kế hoạch LNST đạt 66 tỷ đồng, giảm 51% so với năm 2015

HTL – CTCP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long - Đặt kế hoạch doanh thu đạt 1,481 tỷ đồng, giảm 13% so với năm 2015 tương ứng số lượng xe bán ra là 1,320 xe. LNST đạt 66 tỷ đồng, giảm 51%. Dự kiến chi trả cổ tức tỷ lệ từ 50% đến 80%.







AMD: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 8%

AMD - CTCP Đầu tư AMD Group - Ngày 20/5 sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2014, 2015 bằng cổ phiếu. Theo đó, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là 2,4 triệu cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện là 100 - 8, trong đó, cổ tức năm 2014 là 3% và năm 2015 là 5%.

SCD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%

SCD - CTCP Nước giải khát Chương Dương - Ngày 25/5 sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%. Thời gian thanh toán cổ tức từ ngày 24/6.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -185.18	17,535.32
	Nasdaq	↓ -19.66	4,717.68
	S&P 500	↓ -17.50	2,046.61
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 34.31	6,138.50
	DAX 	↑ 90.78	9,952.90
CHÂU Á 	CAC 40 	↑ 26.72	4,319.99
	Nikkei 225	↑ 185.09	16,597.30
CHÂU Á 	Hang Seng	↓ -196.17	19,719.29
	Shanghai	↓ -8.75	2,827.11

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 16/05/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Du lịch đóng góp 6,6% GDP quốc gia

Với mức 6,6% đóng góp cho GDP, du lịch Việt Nam đứng thứ 40/184 nước về quy mô đóng góp trực tiếp vào GDP và xếp thứ 55/184 nước về quy mô tổng đóng góp vào GDP quốc gia. Đây là những con số từ Báo cáo thường niên Travel & Tourism Economic Impact 2016 Viet Nam (WTTTC) của Hội đồng Du lịch và Lữ hành thế giới công bố hồi tháng 3/2016.

Giá bán buôn điện năm 2016 tăng từ 2-5%

Ngày 16/5, Bộ Công Thương ban hành Quyết định 1797/QĐ-BCT quy định về khung giá bán buôn điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam cho các Tổng công ty điện lực năm 2016. Theo đó, tăng mạnh nhất là mức giá tối đa, mức giá tối thiểu của TCT Điện lực Miền Trung, tăng 5% so với 2015. Mức giá tối đa tăng 4% đối với TCT Điện lực Miền Bắc, TCT Điện lực Hà Nội và tăng 3% đối với TCT Điện lực Hồ Chí Minh và TCT Điện lực miền Nam. Trong khi mức giá tối thiểu tăng 3% đối với TCT Điện lực Miền Bắc, TCT Điện lực miền Nam, TCT Điện lực Hà Nội và 2% đối với TCT Điện lực Hồ Chí Minh.

Ngày 16/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.889 đồng, tăng 12 đồng so với cuối tuần trước

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng đầu tuần được NHNN công bố ở mức 21.889 đồng, tăng 12 đồng so với cuối tuần trước. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.545 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.233 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.270 – 22.340 VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi so với cuối tuần trước.

Sáng ngày 16/05: Giá vàng SJC ở mức 33,92 - 34,02 triệu đồng/lượng

Mở cửa đầu tuần lúc 8h30, giá vàng miếng SJC hầu như không có nhiều thay đổi. Tại Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI, mỗi lượng vàng được giao dịch ở 33,92-34,02 triệu đồng một lượng. Trên thị trường thế giới, phiên sáng nay, giá bắt đầu tăng, do tăng trưởng chậm tại Trung Quốc và chứng khoán châu Á yếu. Đến 9h (giờ Hà Nội), mỗi ounce lên 1.277,9 USD, tương đương giá đóng cửa tuần trước. Giá vàng tương lai tăng 0,2% lên 1.275 USD.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 13/05: Chỉ số Dow Jones giảm 1.05% xuống 17,535.32 điểm

Chứng khoán Mỹ giảm mạnh vào ngày thứ Sáu (13/05) khi đà trượt dốc của giá dầu gia tăng áp lực đến từ các công ty tiêu dùng sau khi báo cáo ảm đạm từ Nordstrom và J.C. Penney làm lu mờ số liệu lạc quan về doanh số bán lẻ trong tháng 4/2016, Reuters đưa tin. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones giảm 1.05% xuống 17,535.32 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 0.85% còn 2,046.61 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.41% xuống 4,717.68 điểm.

Ngày 13/05: Dầu thô giảm 1%, xuống 46,21 USD/thùng

Giá dầu phiên 13/5 giảm khi giới đầu tư chốt lời sau khi giá lên cao nhất 6 tháng hôm 12/5 sau báo cáo của IEA. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 6/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 49 cent, tương ứng 1%, xuống 46,21 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 7/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 25 cent, tương đương 0,5%, xuống 47,83 USD/thùng.

Ngày 16/05/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

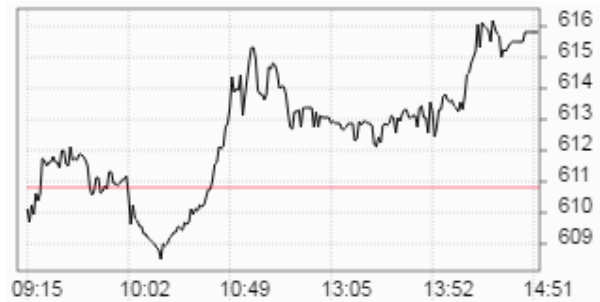
Thay đổi (điểm)	↑	+4,96/+0,81%
Giá trị (điểm)	↑	615.78
Khối lượng (cp)		109,336,428
Giá trị (tỷ đồng)		1,960.43
Số cp tăng giá	↑	93
Số cp giảm giá	↓	118
Số cp đứng giá	→	95

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

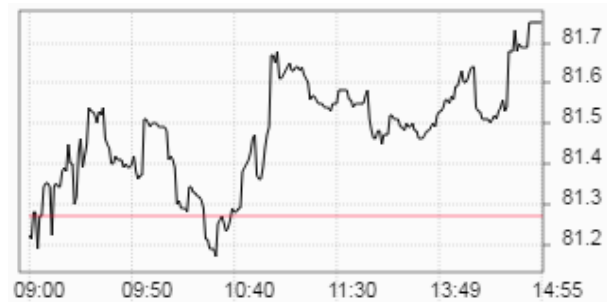
Thay đổi (điểm)	↑	+0,48/+0,59%
Giá trị (điểm)	↑	81.75
Khối lượng (cp)		41,685,335
Giá trị (tỷ đồng)		526.61
Số cp tăng giá	↑	93
Số cp giảm giá	↓	103
Số cp đứng giá	→	188

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,521,610	1,855,900
BÁN	5,957,355	1,254,680
MUA - BÁN	4,564,255	601,220

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DTT	9.5	10.9	10.9	9.5	1,790	↑ 6.9%
MCP	12.5	12.5	12.5	12.5	10	↑ 6.8%
KSH	3	3.2	3.2	3	214,150	↑ 6.7%
TAC	54	57.5	57.5	54	24,540	↑ 6.5%
STT	6.6	6.7	6.7	6.6	45,340	↑ 6.4%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
LUT	3.4	3.4	3.4	3.4	37,900	↑ 9.7%
FDT	32.9	32.9	32.9	32.9	100	↑ 9.7%
TMC	14.8	14.8	14.8	14.8	100	↑ 9.6%
VBC	64	69.9	69.9	64	3,600	↑ 9.6%
ECI	14.1	14.1	14.1	14.1	200	↑ 9.3%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 16/05, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 49,88 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 35,79 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 14,09 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVE (841.600 cp), PVS (381.800 cp), DGL (200.000 cp), NET (151.500 cp), ASA (70.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVE (841.600 cp), NET (127.200 cp), PVS (55.000 cp), PGS (50.900 cp), SHB (50.000 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 45.0 - 47.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 48.0 - 50.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 48.0 - 50.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 47.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 48.0 - 50.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 50.0 - 52.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 55.0 - 57.5

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 55.0 - 57.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 52.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 55.0 - 57.5. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



MỐC HỖ TRỢ

MỐC KHÁNG CỰ

Mạnh	595 điểm	Mạnh	620 điểm
Trung bình	600 điểm	Trung bình	615 điểm
Yếu	605 điểm	Yếu	610 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MỐC HỖ TRỢ

MỐC KHÁNG CỰ

Mạnh	80 điểm	Mạnh	83 điểm
Trung bình	80.5 điểm	Trung bình	82.5 điểm
Yếu	81 điểm	Yếu	82 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 615 - 620 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 600 - 605 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 615 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	→	Trung tính	MFI	↑	Tích cực
%R	↑	Tích cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↑	Tích cực
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 82.0 - 82.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.0 - 80.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 82.0 - 82.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

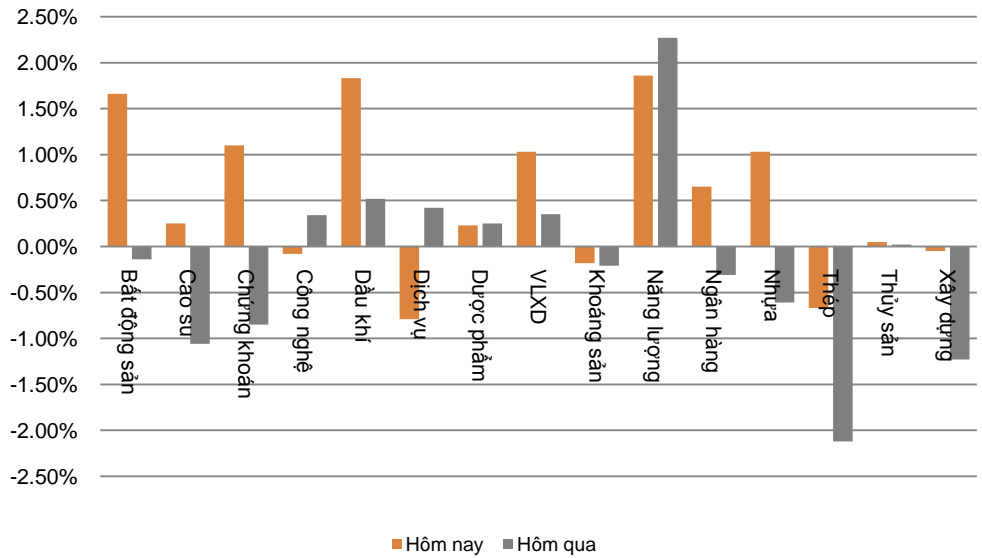
Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	Tích cực	MFI	↑	Tích cực
%R	↑	Tích cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↑	Tích cực
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Ngày 16/05/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.66%
Cao su	↑ 0.25%
Chứng khoán	↑ 1.10%
Công nghệ	↓ -0.08%
Dầu khí	↑ 1.83%
Dịch vụ	↓ -0.79%
Dược phẩm	↑ 0.23%
Vật liệu xây dựng	↑ 1.03%
Khoáng sản	↓ -0.18%
Năng lượng	↑ 1.86%
Ngân hàng	↑ 0.65%
Nhựa	↑ 1.03%
Thép	↓ -0.67%
Thủy sản	↑ 0.05%
Xây dựng	↓ -0.05%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	53.5	55	↑ 1.5	↑ 2.8%	1,233,650
	KBC	13.4	13.3	↓ -0.1	↓ -0.8%	596,750
	HAG	7.4	7.4	→ 0.0	→ 0.0%	1,401,250
	REE	20.6	20.5	↓ -0.1	↓ -0.5%	180,680
	KDH	23	23	→ 0.0	→ 0.0%	64,580
Dầu khí	DPM	30	30.2	↑ 0.2	↑ 0.7%	255,330
	PVD	25.7	27	↑ 1.3	↑ 5.1%	2,724,500
	PVS	17.4	18.4	↑ 1.0	↑ 5.8%	3,921,424
Năng lượng	PVI	25	25	→ 0.0	→ 0.0%	148,112
	PVT	11.4	11.6	↑ 0.2	↑ 1.8%	1,391,800
	GAS	54	55.5	↑ 1.5	↑ 2.8%	818,020
Năng lượng	PPC	19.2	19	↓ -0.2	↓ -1.0%	615,730
	PGD	47.9	46.8	↓ -1.1	↓ -2.3%	1,450,970
	VSH	15	15	→ 0.0	→ 0.0%	26,100
	TMP	27.5	26.1	↓ -3.9	↓ -13.0%	600
	TBC	24	24	→ 0.0	→ 0.0%	-

Ngày 16/05/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
BPC	Mua	Mở	12.4	14.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 16.9%	20/01/2016	Cổ tức 12%
FPT	Mua	Mở	45.9	47.3	55.2	↑ 20.3%	↑ 3.1%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	26.5	37.7	↑ 32.7%	↓ -6.7%	01/02/2016	Cổ tức 15%
HAG	Mua	Mở	7.9	7.4	11.2	↑ 41.8%	↓ -6.3%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	20.0	29.1	↑ 39.9%	↓ -3.8%	26/04/2016	
ITA	Mua	Mở	4.7	4.3	6.5	↑ 38.3%	↓ -8.5%	26/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	13.3	15.5	↑ 18.3%	↑ 1.5%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	18.8	24.7	↑ 29.3%	↓ -1.6%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	52.5	72.4	↑ 47.8%	↑ 7.1%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	12.8	15.4	↑ 15.8%	↓ -3.8%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	62.5	75.1	↑ 20.2%	→ 0.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	51.0	66.8	↑ 28.5%	↓ -1.9%	06/05/2016	
Trung bình:							↓ -0.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:							↑ 29.3%		

Ngày 16/05/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua [+24%]	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ [-10%]	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ [-15%]	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ [-5%]	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ [-6%]	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua [+35%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ [-9%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua [+20%]	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 16/05/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
16/05/2016	17/06/2016	01/06/2016	TMP	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	30	0 (0%)
16/05/2016	17/05/2016	03/06/2016	PVG	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	8.1	-0.1 (-1.22%)
16/05/2016	17/05/2016	07/06/2016	TVD	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	7.6	-0.4 (-5%)
16/05/2016	17/05/2016	n/a	FDT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	30	0 (0%)
16/05/2016	17/05/2016	11/06/2016	IDI	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.1	-0.2 (-2.74%)
16/05/2016	17/05/2016	11/06/2016	IDI	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.1	-0.2 (-2.74%)
16/05/2016	17/05/2016	30/05/2016	APP	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 400 đồng/CP	11.5	0 (0%)
16/05/2016	17/05/2016	26/05/2016	PPY	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	18	-0.5 (-2.7%)
n/a	n/a	16/05/2016	PIV	HNX	Giao dịch bổ sung - 13,800,000 CP	12.6	0 (0%)
n/a	n/a	16/05/2016	HD2	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 8,962,353 CP	0	0
n/a	n/a	16/05/2016	G20	HNX	Giao dịch bổ sung - 4,800,000 CP	6.5	-0.3 (-4.41%)
16/05/2016	17/05/2016	06/06/2016	HJC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	8.5	0 (0%)
16/05/2016	17/05/2016	n/a	NDN	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	8.4	0.2 (2.44%)
16/05/2016	17/05/2016	31/05/2016	PTD	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	22.5	0.5 (2.27%)
17/05/2016	18/05/2016	26/05/2016	SGC	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	34.8	0.3 (0.87%)
17/05/2016	18/05/2016	03/06/2016	VXB	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	11	0 (0%)
17/05/2016	18/05/2016	31/05/2016	SAF	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,800 đồng/CP	64.5	-0.5 (-0.77%)
17/05/2016	18/05/2016	n/a	SAF	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 27%	64.5	-0.5 (-0.77%)
17/05/2016	18/05/2016	n/a	SAF	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 7%	64.5	-0.5 (-0.77%)
17/05/2016	18/05/2016	31/05/2016	CCR	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 100 đồng/CP	11.8	0 (0%)
17/05/2016	18/05/2016	n/a	HQC	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 25:2	5.8	0 (0%)
17/05/2016	18/05/2016	18/06/2016	IME	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	40	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.